

YÊU TRONG SẠCH VÀ THÍCH CẦU NGUYỆN



Emmanuel de la Roncière chào đời tại Saint-Mandé (Nam Pháp) ngày 25-3-1954, trong một gia đình Công Giáo đạo đức. Emmanuel là anh cả của 6 em, vừa trai vừa gái.

Ngay từ thơ ấu, Emmanuel tỏ ra nhanh nhẹn, vui tươi, thích tung tăng nô đùa với các em và anh chị em họ hàng. Emmanuel thường nghĩ ra các trò chơi giải trí nghịch ngợm, lôi cuốn các trẻ khác nhập cuộc. Cậu bé luôn tỏ ra dễ thương với mọi người thân trong gia đình. Emmanuel cũng sớm yêu chuộng các đức tính: ngay thẳng, trong sạch và quảng đại. Cậu bé thích cầu nguyện và tránh xa những gì cộc cằn, thô lỗ. Vào dịp rước lễ lần đầu, Emmanuel biểu lộ lòng nhiệt thành sốt sắng. Cậu bé như bị thu hút bởi Tình Yêu bao la của Đức Chúa GIÊSU KITÔ.

Bước vào bậc trung học, Emmanuel bắt đầu yêu thích ca nhạc và thơ văn. Cậu sáng tác những bài thơ ngắn, nói lên tâm tình mộng mơ hoặc khao khát tìm kiếm của tuổi dậy thì. Ngoài ra, cậu gởi

gắm vào thi văn lòng yêu thương triu mến người yếu đuối, kẻ bị bỏ rơi và người kém may mắn mà cậu tự đặt vào địa vị của họ. Năm 16 tuổi, Emmanuel bị dẫn co bởi hai tâm tình đối nghịch nhau. Một đằng là nhu cầu vui sống, hưởng nếm sự đời và biểu lộ tư tưởng. Một đằng, như bị va chạm với một thế giới phũ phàng, lạnh lùng và vắng bóng tình thương. Cậu tâm sự với người em họ cùng tuổi:

- Hoặc anh sẽ trở thành tên chủ nhà điếm. Hoặc anh sẽ là vị thánh mang tên Emmanuel! Anh không thích sống nửa vời!

Emmanuel bắt đầu để ý đến sự hiện diện của các cô gái trong môi trường sống. Nhưng cậu giữ thái độ hết sức tự do, thẳng thắn và trong sạch, để khỏi bị các cô gái chạy theo lôi cuốn.

Sau khi đậu tú tài, Emmanuel thi hành nghĩa vụ quân sự trong ngành hải quân. Chàng bị đau khổ nhiều vì phải sống trong kỷ luật sắt của quân đội. Cứ mỗi lần về phép, chàng sung sướng sống khung cảnh đầm ấm của gia đình, vui đùa với các em và anh chị em họ hàng. Chàng hãnh diện thuộc về một gia đình có đông anh chị em.

Thời gian quân ngũ đã tinh luyện khiến chàng thanh niên như trưởng thành hơn, suy tư và già dặn khôn ngoan hơn. Chàng bắt đầu sống tinh thần từ bỏ, quên mình để nghĩ đến tha nhân và nhất là, dành một tình yêu rộng lớn cho THIÊN CHÚA. Chàng như ý thức sâu xa:

- Điều chính yếu không phải sống cho riêng mình nhưng sống cho Đấng dựng nên mình.

Nhờ ý thức này chàng tìm thấy trong cầu nguyện câu giải đáp cho vấn nạn về ý nghĩa của cuộc đời.



Mùa hè năm 1973, Emmanuel ghi danh vào đại học theo ngành y khoa. Chàng như tìm được mức quân bình cho tư tưởng và nhận định đối với thế giới chung quanh. Chàng có cái nhìn khách quan và rộng lượng hơn với chính mình và xã hội. Riêng về Đức Tin, Emmanuel dành chỗ đứng rộng lớn và trọng yếu. Chàng cảm nghiệm sự hiện diện của THIÊN CHÚA đầy yêu thương, toàn năng và toàn thiện. Nơi THIÊN CHÚA, chàng tìm thấy lý tưởng tuyệt hảo mà chàng không tìm được trong cuộc đời. Emmanuel còn biết chiêm ngắm sự hiện diện của THIÊN CHÚA qua cảnh đẹp thiên nhiên như: núi đồi, biển cả và trời cao.

Nhưng cuộc đời kết thúc thật nhanh vào năm chàng bước vào tuổi 22. Ngày 7-1-1975, trên chiếc xe đạp dạo quanh các đường làng, Emmanuel de la Roncière bị một chiếc xe hơi đụng và chết ngay tại chỗ. Sau khi Emmanuel tử nạn, người ta tìm thấy một băng cassette thu lời kinh do chính chàng sáng tác và đọc như

sau:

- Vì nỗi buồn sầu đốt cháy đôi mắt và tư tưởng, con xin chúc tụng Chúa, lạy THIÊN CHÚA của con.. Xin chúc tụng Chúa ngàn lần, hỡi Vị Vua tình yêu. Ôi, con xin chúc tụng Chúa, hỡi Đức Chúa GIÊSU KITÔ dịu hiền dấu ái của lòng con! Xin chúc tụng Chúa vì tất cả những gì Chúa ban cho chúng con.. Ước gì Chúa được chúc tụng, vinh danh và thờ lạy, lạy Đấng là Tất Cả, là Vị Vua và là Tình Yêu của con.

... Bấy giờ tôi thấy trời rộng mở: kìa một con ngựa trắng, và người cỡi ngựa mang tên là "Trung Thành và Chân Thật", Người theo công lý mà xét xử và giao chiến. Mắt Người như ngọn lửa hồng, đầu Người đội nhiều vương miện, Người mang một danh hiệu viết trên mình, mà ngoài Người ra chẳng ai biết được. Người khoác một áo choàng đẫm máu, và danh hiệu của Người là "Lời của THIÊN CHÚA". Các đạo quân thiên quốc đi theo Người, họ cỡi ngựa trắng, mặc áo vải gai mịn trắng tinh. Từ miệng Người phóng ra một thanh gươm sắc bén để chém muôn nước. Chính Người sẽ dùng trượng sắt mà chặn dất chúng (Sách Khải Huyền 19,11-15).

(Daniel-Ange, "Les Témoins de l'Avenir", Le Sarment FAYARD, 1989, trang 212-223)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt